

Số: 83/2025/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị L, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Chương Văn A; sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị L và anh Chương Văn A

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị L và anh Chương Văn A tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu C Hiểu V, sinh ngày 12/6/2014 và cháu Chương Văn Đ, sinh ngày 14/9/2016. Khi ly hôn chị Lý Thị L và anh Chương Văn A tự nguyện thoả thuận giao cháu C Hiểu V và cháu Chương Văn Đ cho anh Chương Văn A là người trực tiếp trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V và cháu Đ đủ 18 tuổi. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu V và cháu Đ sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản chở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh, chị có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản, công nợ chung: Chị Lý Thị L và anh Chương Văn A không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Lý Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu số: 0001704 ngày 10/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại chị Lý Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 – Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (nay là UBND xã Đồng Tâm, tỉnh Tuyên Quang);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hồng